

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2023

**BẢN TỔNG HỢP Ý, GIẢI TRÌNH,
TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC CƠ QUAN VỀ DỰ THẢO HỒ SƠ
LẬP ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH VỀ VĂN HỌC**

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có Công văn số 4756/BVHTTDL-NTBD ngày 30/11/2022 về việc xin ý kiến hồ sơ lập đề nghị xây dựng Nghị định về hoạt động văn học, kết quả như sau:

Kết quả tổng hợp:

- *Ý kiến góp ý qua Cổng thông tin điện tử Chính phủ:* Ngày 16/11/2022 Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Công văn số 4565/BVHTTDL-NTBD về việc đăng tải dự thảo Hồ sơ lập đề nghị xây dựng Nghị định về hoạt động văn học trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ. Sau thời gian đăng tải (30 ngày trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và 60 ngày trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), không nhận được ý kiến của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân.

- *Ý kiến góp ý bằng văn bản:*

+ **33** cơ quan nhất trí nội dung và không có ý kiến góp ý hồ sơ lập đề nghị xây dựng Nghị định về hoạt động văn học, gồm: **07 Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương:** Bộ Nội vụ, Bộ Y tế, Bộ Giao thông vận tải, Thanh tra Chính phủ, Đài truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam và **26 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Sở VHTTDL/VHTT:** Kon Tum, Phú Yên, Thanh Hoá, Bắc Kạn, Ninh Bình, Bà Rịa - Vũng Tàu, Hưng Yên, Hậu Giang, Đắk Lắk, Hoà Bình, Vĩnh Phúc, Bến Tre, Hà Nam, Thái Bình, Bình Thuận, Quảng Ninh, Bạc Liêu, Lâm Đồng, Tuyên Quang, Phú Thọ, Thái Nguyên, Quảng Ngãi, Ninh Thuận, Cà Mau, Đồng Tháp, Tp Hồ Chí Minh.

+ **23** cơ quan nhất trí sự cần thiết ban hành Nghị định về hoạt động văn học nhưng có một số góp ý bằng văn bản gồm: **16 Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương:** Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công thương, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Nông nghiệp phát triển nông thôn, Ủy ban dân tộc, Ban Dân vận Trung ương, Bộ Ngoại giao, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Kinh tế Trung ương, Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam, Hội Người cao tuổi, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, và **07 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Sở VHTTDL/VHTT:** Kiên Giang, Đà Nẵng, Bắc Ninh, Hà Nội, Nghệ An, Long An, Hải Phòng.

Các góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định về hoạt động văn học, cụ thể như sau:

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
I. Các vấn đề chung	1. Về hồ sơ	1.1 Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị tiếp tục hoàn thiện bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý.	1.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu.
		1.2 Bộ Ngoại giao cân nhắc bổ sung nội dung liên quan đến việc rà soát và đánh giá tính tương thích của các chính sách đối với cam kết quốc tế, trong đó có quyền tác tác giả.	1.2 Cơ quan soạn thảo tiếp thu tại Tờ trình
		1.3 Bộ Giáo dục và Đào tạo: Đề nghị tiếp tục hoàn chỉnh đề cương chi tiết dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp với các chính sách trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách.	1.3 Cơ quan soạn thảo tiếp thu
		1.4 Ban Tuyên giáo Trung ương: Đề nghị hồ sơ lập đề nghị xây dựng Nghị định văn học cần rà soát, bổ sung, chỉnh sửa ở nhiều nhận định, khái quát và những phân tích cụ thể, một số mục nội dung chưa đầy đủ, thuyết phục, còn mang nội dung giống như các văn bản trên lĩnh vực văn hoá; cần tiếp tục phối hợp với Hội Nhà văn Việt Nam, các đơn vị liên quan đánh giá đúng, sát thực trạng đội ngũ và hoạt động sáng tác, lý luận, phê bình văn học cũng như các hoạt động liên quan, như khảo sát việc xuất bản sách văn học hiện nay ở các hình thức (sách in, sách điện tử, chuyển đổi số và các hình thức khác).	1.4 Cơ quan soạn thảo tiếp thu, tuy nhiên về vấn đề xuất bản sách văn học hiện nay ở các hình thức (sách in, sách điện tử, chuyển đổi số và các hình thức khác) đã được quy định tại Luật Xuất bản.
		1.5 Bộ Tư pháp: Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định chưa thấy rõ được sự cần thiết phải ban hành của Nghị định; đặc biệt chưa làm nổi bật cơ sở pháp lý, thực tiễn thi hành... đề nghị nghiên cứu, làm sâu sắc để khẳng định thêm tính thuyết phục về sự cần thiết của việc xây dựng Nghị định về hoạt động văn học,	1.5 Cơ quan soạn thảo tiếp thu và giải trình như sau: Về hoạt động văn học tại Việt Nam hiện nay chưa có văn bản quy phạm pháp luật nào quy định cụ thể ngoài các Chủ trương, Nghị quyết, Kết luận... của Đảng (Nghị định không đầu). Vì vậy cơ sở pháp lý và thực tiễn thi hành vẫn chưa cụ thể về hoạt động văn học.
II. Về dự thảo Tờ trình	1. Cơ sở pháp lý	1.1 Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Đề nghị bổ sung căn cứ pháp lý của việc xây dựng, ban hành Nghị định; làm rõ những khó khăn, vướng mắc của hoạt động văn học do thiếu các quy định ở cấp Nghị định; bổ sung phân tích, làm rõ sự cần thiết tính cấp	1.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		bách của việc xây dựng Nghị định về hoạt động văn học.	
		1.2 Bộ Quốc phòng: Đề nghị bổ sung Quyết định số 1862/QĐ-TTg ngày 04/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Ngày sách và Văn hoá đọc Việt Nam.	1.2 Vấn đề nay, Cơ quan soạn thảo thu như sau: Quyết định số 1862/QĐ-TTg ngày 04/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ có mục đích tạo môi trường đọc, tôn vinh người đọc sách, người sáng tác, xuất bản, in, lưu giữ, sưu tầm, quảng bá sách, vậy liên quan đến các cơ sở pháp lý chưa thật cụ thể rõ ràng và phù hợp với Nghị định.
		1.3 Ban Kinh tế Trung ương: Phần cơ sở chính trị đề nghị điều chỉnh cách viết để nổi bật cơ sở chính trị của văn học, trong Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị do đó cần đề cập vấn đề văn hoá mang tính bao trùm, tập trung khai thác sâu về nội dung văn học.	1.3 Cơ quan soạn thảo tiếp thu
	2. Cơ sở thực tiễn về hoạt động văn học.	2.1 Bộ Thông tin và Truyền thông: tại Mục I.3. Cơ sở thực tiễn về hoạt động văn học. Đề nghị có đánh giá khái quát về những kết quả đạt được của hoạt động văn học trong thời gian qua trên cơ sở đó chỉ ra những khó khăn, hạn chế, vướng mắc cần điều chỉnh văn bản quy phạm pháp luật cụ thể.	2.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu giải trình như sau: vấn đề này đã được thể hiện trong phần II của báo cáo Đánh giá thực trạng hoạt động văn học và các vấn đề liên quan đến đề nghị xây dựng Nghị định về hoạt động văn học.
		2.2 Bộ Công an: đề nghị bổ sung hạn chế “Xuất hiện một số khuynh hướng sáng tác phức tạp, xuyên tạc, giải thiêng các giá trị lịch sử, bôi nhọ anh hùng dân tộc hoặc hành vi đạo đức, không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc; vấn đề nghiên cứu giảng dạy văn học trong các Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn có lúc, có nơi bị buôn lỏng quản lý, để xảy ra tình trạng nghiên cứu, giảng dạy nội dung liên quan đến tác giả, tác phẩm xấu... nhưng không được phát hiện hoặc được	2.2 Cơ quan soạn thảo tiếp thu, đã bổ sung phần nội dung hạn chế tại Tờ trình.

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THỦ, GIẢI TRÌNH
		phát hiện nhưng không kịp thời đấu tranh, xử lý”.	
		2.3 Ủy ban dân tộc (mục 1, phần I, tr4) đề nghị nêu những kết quả đạt được thì nêu nên hạn chế để làm nổi bật hơn sự cần thiết của văn bản:	2.3 Cơ quan soạn thảo tiếp thu
	3. Quan điểm xây dựng văn bản	<p>3.1 Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị cân nhắc lại các quan điểm:</p> <p>Quan điểm thứ nhất: “Thế chế hoá đường lối, chính sách cụ thể của Đảng về văn học nghệ thuật thành những quy định, chính sách cụ thể trong lĩnh vực văn học” thành “Thế chế hoá đường lối, chính sách của Đảng về văn học nghệ thuật thành những quy định chính sách cụ thể của Nhà nước nhằm thực hiện hoá Chiến lược văn hoá Việt Nam đến năm 2030 trong lĩnh vực văn học”</p> <p>Quan điểm thứ hai: “... xây dựng chính sách hỗ trợ của Nhà nước phù hợp để hiện thực hoá Chiến lược văn hoá Việt Nam đến năm 2030 trong lĩnh vực văn học..” vì đã thể hiện tại quan điểm thứ nhất.</p> <p>Quan điểm thứ tư: “Tổng hợp đánh giá, rút kinh nghiệm thực tiễn hoạt động văn học, giải quyết những bất cập để đáp ứng yêu cầu hiện tại và xu hướng phát triển trong tương lai” thành “Kế thừa, phát huy những kết quả đã đạt được trên cơ sở tổng hợp đánh giá, rút kinh nghiệm thực tiễn hoạt động văn học, giải quyết những bất cập để đáp ứng yêu cầu hiện tại và xu hướng phát triển trong tương lai”.</p>	3.1. Cơ quan soạn thảo tiếp thu, đã bổ sung hoàn thiện tại Tờ trình.
		3.2 Ban Dân vận Trung ương: Phần II nên đưa Quan điểm xây dựng văn bản thành mục 1, đổi Mục tiêu 2/II, cho phù hợp với dạng thức văn bản hiện nay; Quan điểm cần bám sát Nghị quyết 33-NQ-TW và Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII, chú ý đến “tính thị trường”, “giá trị tự thân” của các tác phẩm văn học được quyết định bởi công chúng.	3.2 Vấn đề thể thức văn bản Cơ quan soạn thảo nghiên cứu và theo Mẫu số 02 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 Luật ban hành văn bản.

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	4. Chính sách 1	4.1. Trung ương Hội phụ nữ Việt Nam: Đề nghị nghiên cứu bổ sung cụ thể hơn “một số tổ chức khác” gồm những tổ chức nào được thực hiện đặt hàng, tổ chức trại sáng tác, cuộc thi, giải thưởng có kinh phí lấy từ nguồn ngân sách nhà nước. Hiện nay trong tờ trình xác định chủ thể là Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và một số tổ chức khác.	4.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu giải trình như sau: Một số tổ chức khác bao gồm các tổ chức hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam được pháp luật quy định và cho phép.
	5. Chính sách 2	<p>5.1 Bộ Tài chính: Tại điểm 2.3 khoản 2 Mục IV có nêu: “<i>Bộ VH TTDL xây dựng chương trình quốc gia về sách văn học trong hệ thống thư viện</i>”: Đề nghị Bộ VH TTDL làm rõ cơ sở pháp lý và sự cần thiết của việc xây dựng chương trình, nội dung chương trình, kinh phí thực hiện chương trình lấy từ nguồn NSNN (chi đầu tư, chi thường xuyên; phân cấp ngân sách trung ương, ngân sách địa phương) và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.</p> <p>5.2 Ban Dân vận Trung ương: Mục tiêu chính sách đề nghị nghiên cứu phạm vi có thể có đối tượng cộng đồng người Việt Nam ở Nước ngoài.</p> <p>5.3 Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang: Về mục tiêu, nội dung thực hiện chính sách, giải pháp thực hiện chính sách, đề nghị rút gọn các mục nhỏ như sau: Mục 1.1 Mục tiêu của chính sách thành mục tiêu. Mục 1.2 Nội dung chính sách thành nội dung. Mục 1.3 Giải pháp thực hiện chính sách thành giải pháp thực hiện.</p> <p>5.4 Trung ương Hội phụ nữ Việt Nam: Đề nghị bổ sung giải pháp phát triển văn hóa đọc để nâng cao tinh thần đọc sách nói chung và đọc sách văn học nói riêng trong mọi tầng lớp nhân dân.</p>	<p>5.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính bỏ nội dung xây dựng này.</p> <p>5.2 Cơ quan soạn thảo tiếp thu, giải trình như sau: về phạm vi, đối tượng đã được quy định tại dự thảo Nghị định, Vì thế không nhất thiết phải bổ sung đối tượng và phạm vi.</p> <p>5.3 Vấn đề này, Cơ quan soạn thảo giải trình như sau: các đầu mục văn bản cần được ghi cụ thể, đầy đủ phù hợp với các đầu mục văn bản khác theo quy định.</p> <p>5.4 Cơ quan soạn thảo tiếp thu giải trình như sau: Hiện nay, văn hóa đọc đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 Phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, trong đó đã nêu các nhiệm vụ về đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền; xây dựng</p>

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THỤ, GIẢI TRÌNH
		<p>Đối với giải pháp số hóa và trao đổi dữ liệu trong hệ thống thư viện về văn học lấy từ nguồn ngân sách Nhà nước và địa phương cho hoạt động thư viện cần ước tính nguồn lực thực hiện đã đảm bảo tính khả thi của chính sách.</p>	<p>thói quen, trang bị kỹ năng và phương pháp đọc; hoành thiện cơ chế, chính sách và đẩy mạnh xã hội hoá; nâng cao hoạt động hiệu quả của hệ thống thư viện và chất lượng nội dung và hình thức xuất bản phẩm.</p> <p>Nội dung này không thuộc phạm vi điều chỉnh của nghị định về hoạt động văn học.</p>
		<p>5.5 Bộ Tư pháp: Vấn đề liên quan đến vấn đề hỗ trợ và khuyến khích các hoạt động sáng tác văn học thông qua cơ chế đặt hàng sáng tác các tác phẩm văn học, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giải pháp xây dựng các quy định cụ thể về các hoạt động tài trợ, đặt hàng sáng tác văn học đã được Nghị định số 18/2014/NĐ-CP về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản có quy định về chế độ nhuận bút đối với xuất bản phẩm do Nhà nước đặt hàng (Điều 14); Thông tư số 42/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí ở Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương, hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao ở các Hội Nhà báo địa phương giai đoạn 2016 - 2020 đã có quy định về nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho hoạt động sáng tác văn học nghệ thuật... Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 10/4/2019 về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Thông tư số 32/2021/TT-BTTTT ngày 31/12/2021 hướng dẫn thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước cũng đề cập đến vấn đề đặt hàng của Nhà nước...</p>	<p>5.5 Vấn đề này cơ quan soạn thảo giải trình như sau: Nghị định số 18/2014/NĐ-CP quy định về chế độ nhuận bút; Tại Khoản 1 Điều 3 Nhuận bút là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả khi tác phẩm báo chí, xuất bản phẩm (sau đây gọi chung là tác phẩm) được sử dụng. Còn quy định về đặt hàng sáng tác các tác phẩm văn học trong dự thảo Nghị định là một tổ chức hoặc cá nhân có thể đặt hàng các tác giả hoặc nhà văn sáng tác văn học, quyền sở hữu các tác phẩm đó là quyền của chủ thể đặt hàng sáng tác.</p> <p>Thông tư số 42/2017/TT-BT Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật.. mà chưa đề cập đến nội dung chính sách được dự kiến ở lập đề nghị Nghị định. Thông tư này được qui định trong giai đoạn 2016 - 2020; Thông tư số 42/2017/TT-BTC đã hết hiệu lực.</p> <p>Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, trong đó tại</p>

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THỤ, GIẢI TRÌNH
			<p>khoản 2, khoản 4 Điều 12 Nghị định, cần phải có quy định của dự thảo Nghị định này. Tuy nhiên, hiện nay Chính phủ giao các Bộ ngành xây dựng Thông tư ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, định mức KTKT và hướng dẫn cung cấp dịch vụ hỗ trợ các hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật. Vậy vấn đề đặt hàng sáng tác văn học là đầu tư cho tác giả từ đề cương bản thảo đến hoàn thiện tác phẩm, còn việc hỗ trợ các hoạt động sáng tạo văn học chỉ dừng lại việc hỗ trợ theo các hạng mục riêng lẻ.</p> <p>Mặt khác, nhà văn được coi là một nghề có tính chất đặc thù cao, vì thế các sản phẩm sáng tạo của nhà văn không được coi là sản phẩm dịch vụ, công ích, đơn giá theo Nghị định 32 kinh phí hỗ trợ không phù hợp cho việc đặt hàng đối với tác phẩm văn học (quá ít), không khuyến khích tạo ra tác phẩm có chất lượng, tại Khoản 3 Điều 7 trường hợp đặt hàng đối với sản phẩm có tính đặc thù được thực hiện theo Quyết định của Thủ tướng và theo Luật giá không có tính đặc thù. Theo đó, tác phẩm văn học không phải là hàng hoá mà là một sản phẩm của tác giả theo thị trường và theo thoả thuận, hợp thương giá. Cơ quan soạn thảo cho rằng việc đặt hàng sáng tác các tác phẩm văn học được quy định tại Nghị định là phù hợp.</p> <p>Thông tư số 32/2021/TT-BTTTT ngày 31/12/2021 hướng dẫn thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước cũng đề cập đến vấn đề đặt hàng của Nhà nước... Tuy nhiên, dự thảo Nghị định nêu vấn đề trong giai đoạn trước khi sáng tác và không đặt vấn đề liên quan đến xuất bản.</p>

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	6. Chính sách 3	<p>6.1 Ủy ban dân tộc: Điểm 3.2 đề nghị cân nhắc bổ sung nội dung Xây dựng, bổ sung và số hoá kho tư liệu về văn học, văn học, nghệ thuật của cộng đồng các dân tộc Việt Nam nói chung và các dân tộc thiểu số nói chung trên cơ sở kế thừa nguồn tư liệu của các nhà dân tộc học, nhân học, văn hoá học và các sáng tác văn học nghệ thuật... trước đây.</p> <p>Bổ sung nguồn tài liệu, tư liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu chuyên sâu, trao đổi giao lưu và phát triển văn hoá giữa các tộc người; là cẩm nang, là kiến thức cơ bản cho các cán bộ làm công tác dân vận, giáo viên, chiến sĩ biên phòng vùng dân tộc thiểu số, biên giới hải đảo và đồng đảo các đối tượng hưởng thụ khác trong và ngoài nước.</p> <p>6.2 Trung ương Hội phụ nữ Việt Nam: Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung Nhà nước (và các bộ, ban, ngành liên quan) cần có cơ chế - chính sách phát triển chiến lược xuất khẩu văn học Việt Nam ra thế giới một cách quy mô, bài bản.</p>	<p>6.1 Văn đề này, Cơ quan soạn thảo giải trình như sau: việc bổ sung số hoá kho tư liệu về văn học của cộng đồng các dân tộc Việt Nam và nguồn tài liệu, tư liệu giảng dạy không cần thiết đưa vào các chính sách, vì những nội dung này đã được thể hiện tại các Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam” của Chính phủ. Nên những vấn đề nêu trên cần thiết đưa thành các chính sách trong Nghị định.</p> <p>6.2 Cơ quan soạn thảo tiếp thu và giải trình như sau: Hiện nay việc giới thiệu quảng bá Việt Nam ra nước ngoài là một phần quan trọng trong xu thế hội nhập, vì vậy, ngày 8/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1755/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hoá Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 1909/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030, trong đó mục tiêu có hai tác giả đạt giải thưởng văn học Asean và quốc tế. Vì vậy, xây dựng các chính sách phát triển văn học ra thế giới cần được tiếp tục thực hiện tại các Quyết định trên và cơ chế - chính sách phát triển chiến lược xuất khẩu văn học Việt Nam ra thế giới được lồng ghép vào các đề án chiến lược phát triển văn hóa và chấn hưng văn hóa.</p>

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THỦ, GIẢI TRÌNH
III. Về Báo cáo đánh giá thực trạng và các vấn đề liên quan đến lập đề nghị xây dựng Nghị định	1. Vấn đề chung	1.1 Ban Dân vận Trung ương: Đề nghị bổ sung phụ lục các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động văn học; cập nhật thêm các địa phương, đơn vị đưa vào phần ghi chú.	1.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu
	2. Tình hình thực hiện các quy định pháp luật	2.1 Bộ Công an: Đề nghị sửa “Công ước Berne về bảo hộ các tác phẩm văn học và nghệ thuật được ký tại Bern (Thụy Sĩ) từ năm 1986, hiện nay đã có 160 quốc gia tham gia và Việt Nam tham gia Công ước Berne vào năm 2004. Đề nghị chuyển nội dung “Theo Cục xuất bản, In và phát hành... đã xử lý vi phạm nội dung 126 cuốn sách thể loại Văn học sang phần thực hiện Luật Xuất bản (tr7). Đánh giá kỹ hơn nội dung liên quan đến tình trạng vi phạm quyền tác giả văn học và những hạn chế trong hoạt động văn học theo quy định Luật sở hữu trí tuệ.	2.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu và bổ sung Điều 15 Công ước Quốc tế về các quyền KT, XH năm 1966 và Việt Nam tham gia Công ước vào năm 1982 văn hóa để đánh giá tính tương thích của các chính sách trong dự thảo Nghị định.
	3. Nội dung văn học trên môi trường số và không gian mạng	3.1 Bộ Công an: Đề nghị bỏ các wesibte thuộc các pháp nhân trong và ngoài nước chuyên về văn học như: Tienve, Talawas, Damu, Hopluu...	3.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu
	4. Thực trạng hoạt động văn học	4.1 Bộ Quốc phòng: đề nghị sửa (tr10) thành “Văn học Việt Nam hiện nay về căn bản đã đạt được sự đa dạng về đội ngũ, đề tài và phương thức sáng tác”; bổ sung các giải thưởng văn học của Bộ Quốc phòng tại phần chú thích 3.	4.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu
		4.2 Bộ Tư pháp: Vấn đề liên quan đến vấn đề hỗ trợ và khuyến khích các hoạt động sáng tác văn học thông qua cơ chế đặt hàng sáng tác các tác phẩm văn học, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giải pháp xây dựng các quy định cụ thể về các hoạt động tài trợ, đặt hàng sáng tác văn học đã được Nghị định số 18/2014/NĐ-CP về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản có quy định về chế độ nhuận bút đối với xuất bản phẩm do Nhà nước đặt hàng (Điều 14); Thông tư số 42/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước	4.2 Vấn đề này cơ quan soạn thảo giải trình như sau: Nghị định số 18/2014/NĐ-CP quy định về chế độ nhuận bút; Tại Khoản 1 Điều 3 Nhuận bút là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả khi tác phẩm báo chí, xuất bản phẩm (sau đây gọi chung là tác phẩm) được sử dụng. Còn quy định về đặt hàng sáng tác các tác phẩm văn học trong dự thảo Nghị định là một tổ chức hoặc cá nhân có thể đặt hàng các tác giả hoặc nhà văn sáng tác văn học, quyền

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí ở Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương, hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao ở các Hội Nhà báo địa phương giai đoạn 2016 - 2020 đã có quy định về nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho hoạt động sáng tác văn học nghệ thuật... Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 10/4/2019 về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Thông tư số 32/2021/TT-BTTTT ngày 31/12/2021 hướng dẫn thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước cũng đề cập đến vấn đề đặt hàng của Nhà nước...</p>	<p>sở hữu các tác phẩm đó là quyền của chủ thể đặt hàng sáng tác. Thông tư số 42/2017/TT-BT Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật.. mà chưa đề cập đến nội dung chính sách được dự kiến ở lập đề nghị Nghị định. Thông tư này được qui định trong giai đoạn 2016 - 2020; Thông tư số 42/2017/TT-BT đã hết hiệu lực. Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, Tuy nhiên, chương trình đặt hàng sáng tác văn học sử dụng kinh phí của nhà nước đối với tác giả, tác phẩm sáng tác văn học, sáng tác lý luận, phê bình văn học chưa đạt kết quả như mong muốn, vẫn còn thiếu vắng tác phẩm văn học, tác phẩm lý luận, phê bình văn học có giá trị cao về tư tưởng nghệ thuật do chưa quy định về tiêu chí lựa chọn tác giả, chủ đề sáng tác, quy trình, đề cương, hội đồng thẩm định, nghiệm thu tác phẩm đặt hàng sáng tác tác phẩm văn học, tác phẩm lý luận, phê bình văn học, đặc biệt đối với tác phẩm đặt hàng thực hiện nhiệm vụ chính trị của đất nước; căn cứ đặt hàng, quy trình đặt hàng của Nghị định số 23/2019 chưa được quy định cụ thể với việc đặt hàng sáng tác văn học, sáng tác lý luận, phê bình văn học có tính đặc thù riêng. Cơ quan soạn thảo cho rằng việc đặt hàng sáng tác các tác phẩm văn học được quy định tại Nghị định là phù hợp. Thông tư số 32/2021/TT-BTTTT ngày 31/12/2021 hướng dẫn thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước cũng đề cập đến vấn đề đặt hàng</p>

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			của Nhà nước... Tuy nhiên, dự thảo Nghị định nêu vấn đề trong giai đoạn trước khi sáng tác và không đặt vấn đề liên quan đến xuất bản.
	5. Tồn tại hạn chế	5.1 Bộ Công an: Đề nghị bổ sung hiệu quả công tác phát hiện, đấu tranh với các quan điểm sai trái trong văn học còn rất hạn chế. Nguyên nhân là do quy định của pháp luật chưa chặt chẽ; vấn đề phát hiện, xử lý tác phẩm vi phạm quy định về phổ biến, phát hành không dễ dàng; việc thành lập hội đồng thẩm định nội dung tác phẩm không kịp thời, khó kết luận nội dung; lý luận phê bình chưa đủ sức đấu tranh với các quan điểm sai trái.	5.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu
	6. Giải pháp	6.1 Bộ Quốc phòng: Đề nghị nghiên cứu việc cần có một Giải thưởng văn học quốc gia vì hiện nay đã có Giải thưởng Nhà nước và Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật. Đề nghị sửa dòng 12 (tr23) thành “Đa số các trại sáng tác văn học hiện nay ở cấp trung ương hay địa phương đang ở dạng một chương trình gặp gỡ, giao lưu trao đổi về văn học, chất lượng chuyên môn cũng như kết quả sau mỗi trại sáng tác vẫn chưa được xem xét, quan tâm đúng mức”. Đề nghị sửa dòng 16 (tr 24) “Chú trọng bồi dưỡng các cây bút trẻ từ cơ sở đào tạo chuyên ngành sáng tác văn học hiện nay”.	6.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu Cơ quan soạn thảo tiếp thu Cơ quan soạn thảo tiếp thu
IV. Về Báo cáo đánh giá tác động lập đề nghị xây dựng ND về hoạt động văn học		1.1 Bộ Công thương: Đề nghị bổ sung đầy đủ các nguyên nhân tại mục xác định vấn đề bất cập của Chính sách 2, Chính sách 3 để làm nổi bật vấn đề cần giải quyết, qua đó đưa ra các chính sách phù hợp.	1.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu
		1.2 Bộ Tài chính: Báo cáo đánh giá tác động của chính sách chưa có đánh giá tác động về chi NSNN; đề nghị bổ sung nội dung nêu trên trong dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách.	1.2 Cơ quan soạn thảo tiếp thu
		1.3 Bộ Công an: Chính sách 2 cần đánh giá tác động chính sách theo hướng khi ban hành chính sách sẽ góp phần loại bỏ các	1.3 Cơ quan soạn thảo tiếp thu

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	1. Các chính sách	<p>khuyh hướng sáng tác phức tạp, hạn chế công bố trao giải thưởng cho các tác phẩm có nội dung xấu, từ đó, đảm bảo cho mọi người được hưởng thụ các tác phẩm văn học có giá trị tốt về tư tưởng, thẩm mỹ.</p>	
		<p>1.4 Ủy ban dân tộc: Giải pháp 1, giữ nguyên hiện trạng, không ban hành Nghị định đề nghị cần đưa ra những giải pháp cụ thể.</p>	<p>1.4 Về vấn đề này, Cơ quan soạn thảo giải trình như sau: Giải pháp giữ nguyên hiện trạng không ban hành Nghị định đã có những giải pháp cụ thể tại báo cáo như: không tạo ra sự thay đổi, tiếp tục tồn tại những bất cập trong hoạt động sáng tác văn học, không tạo hỗ trợ và khuyến khích các tác giả có tài năng và triển vọng, chưa tạo môi trường thuận lợi để văn học Việt Nam phát triển đồng thời tiếp thu được tinh hoa của văn học đương đại trên thế giới</p>
		<p>1.5 Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hà Nội: Cần đánh giá sâu kỹ thêm về phân tác động về nhân lực đảm bảo sát với thực tế và có tính khả thi về nhân lực để triển khai thực hiện các chính sách (Nghị định) sau khi được thông qua.</p> <p>Nghiên cứu sử dụng các thuật ngữ cho chính xác và thống nhất trong văn bản: “Sáng tác” hay “Sáng tạo”; “Nhà văn” hay “tác giả” hay “người sáng tác”; “Dịch giả” hay “người dịch”; “Nhà lý luận phê bình” hay “người lý luận phê bình”.</p>	<p>1.5 Cơ quan soạn thảo tiếp thu sẽ tiếp tục nghiên cứu để bổ sung thống nhất các thuật ngữ, đảm bảo tính thống nhất.</p>
		<p>1.6 Bộ Tư pháp: Chính sách 1 “bảo đảm thực thi quyền sáng tác văn học” tại chính sách “<i>hỗ trợ và khuyến khích các hoạt động sáng tác văn học và đảm bảo thực thi quyền sáng tác văn học</i>”, Bộ Tư pháp cho rằng, quyền công bố sáng tác cá nhân đã được Luật Xuất bản, Luật Báo chí, Luật Sở hữu trí tuệ... và các văn bản hướng dẫn thi hành điều chỉnh. Ví dụ, Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 22/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 23/2/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật sở hữu trí tuệ năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ năm 2009 về quyền tác giả,</p>	<p>1.6 Vấn đề này, Cơ quan soạn thảo tiếp thu và giải trình như sau: Việc thực thi quyền sáng tác văn học đã bao gồm quy định về quyền công bố các tác phẩm theo Luật sở hữu trí tuệ. Vậy có quan soạn thảo tiếp thu và điều chỉnh chính sách 1 như sau: hỗ trợ và khuyến khích các hoạt động sáng tác văn học.</p>

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>quyền liên quan đã quy định Quyền công bố tác phẩm hoặc cho phép người khác công bố tác phẩm quy định tại khoản 3 Điều 19 của Luật sở hữu trí tuệ là việc phát hành tác phẩm đến công chúng với số lượng bản sao hợp lý để đáp ứng nhu cầu của công chúng tùy theo bản chất của tác phẩm, do tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả thực hiện hoặc do cá nhân, tổ chức khác thực hiện với sự đồng ý của tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả... Do đó, không cần thiết Chính phủ phải khẳng định lại các quyền này mới có thể bảo đảm thực thi quyền sáng tác văn học như tên gọi của Chính sách. Vì vậy, đề nghị xem xét lại sự cần thiết của nội dung “bảo đảm thực thi quyền sáng tác văn học”, xác định chính xác tên gọi, phạm vi, giải pháp thực hiện nhằm bảo đảm không quy định lại những vấn đề đã được các văn bản quy phạm pháp luật khác quy định.</p> <p>1.7 Bộ Tư pháp: Chính sách 2 đối với nội dung đề xuất “hoàn thiện hệ thống giải thưởng văn học các cấp để kịp thời tôn vinh các tác giả văn học...; thể chế hóa các quy định về giải thưởng văn học...; xây dựng giải thưởng văn học quốc gia”</p> <p>Theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 thì tác giả hoặc đồng tác giả của các tác phẩm văn học có thể được trao tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”; “Giải thưởng Nhà nước” (Điều 68, 69, 70). Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá việc phải đáp ứng các tiêu chuẩn của Luật Thi đua, khen thưởng “chưa tạo điều kiện cho việc thúc đẩy việc sáng tạo văn học trong nhân dân, đặc biệt trong giới trẻ”. Nhận thấy, trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo cho rằng các điều kiện, tiêu chuẩn của các giải thưởng nêu trên có bất cập thì có thể kiến nghị sửa đổi, bổ sung cụ thể tại các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng như Nghị định số 90/2014/NĐ-CP của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật. và Nghị định số 133/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị</p>	<p>1.7 Về vấn đề này, Cơ quan soạn thảo tiếp thu và giải trình như sau: giải trình về giải thưởng văn học: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 9 và b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2, khoản 3 Điều 1 Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng Nhà nước và Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật: “Có giá trị đặc biệt xuất sắc về văn học, nghệ thuật, về nội dung tư tưởng và hình thức nghệ thuật: Đã được tặng Giải Vàng, Giải A, Giải Nhất tại các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật cấp quốc gia do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức hoặc Giải thưởng cao nhất của Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương thuộc lĩnh vực chuyên ngành hoặc được tặng giải cao nhất tại các cuộc thi, liên hoan chuyên nghiệp và triển lãm về văn học, nghệ thuật quốc tế có uy tín.”</p>

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>định số 90/2014/NĐ/CP mà không nhất thiết phải ban hành các quy định riêng về giải thưởng văn học.</p>	<p>Như vậy, để xem xét một tác phẩm có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Nghị định 90/2014 để có cơ sở xét tặng giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật thì tác phẩm đó phải đoạt giải thưởng cấp quốc gia, Do vậy cần nghiên cứu đưa quy định giải thưởng tại Nghị định về hoạt động văn học.</p> <p>Vì vậy, cần thiết phải quy định các giải thưởng văn học quốc gia, giải thưởng văn học uy tín để làm cơ sở xét tặng danh hiệu cho nhà văn trong thời gian tới.</p>
		<p>1.8 Trung ương Hội phụ nữ Việt Nam: Hiện nay trong báo cáo đánh giá tác động, đều khẳng định “các nội dung giải pháp không liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và lợi ích của mỗi giới. Không tạo ra sự bất bình đẳng giới”, tuy nhiên do không có số liệu tách biệt giới về những người được thụ hưởng từ chính sách (Ví dụ trong số những người tham gia các trại sáng tác có bao nhiêu nam, bao nhiêu nữ) nên rất có thể các chính sách “trung tính giới” lại gây tác động không công bằng tới nam giới và phụ nữ. Vì vậy để có thể đánh giá tác động giới, trong dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung trong báo cáo đánh giá một số thông tin, số liệu tách biệt giới như: số liệu về các tác giả sáng tác văn học, các tác giả tham gia trại sáng tác, cuộc thi sáng tác, đạt giải thưởng về văn học. Bên cạnh đó, để có thể thúc đẩy bình đẳng giới trong hoạt động văn học, cũng cần có những quy định về tỷ lệ tối thiểu phụ nữ và nam giới được thụ hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về khuyến khích sáng tác, về thụ hưởng giá trị của văn học cũng như tham gia quảng bá, xúc tiến phát triển văn học.</p> <p>8.2 Trung ương Hội phụ nữ Việt Nam: Cần nhắc khi đưa ra</p>	<p>1.8 Cơ quan soạn thảo tiếp thu và giải trình như sau: Điều 40 của Hiệp pháp quy định: Mọi người có quyền sáng tạo... văn học, nghệ thuật và thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động đó. Vì vậy quyền được tham gia sáng tạo, hay sáng tác văn học không tác động công bằng giữa Nam giới và phụ nữ, mà hoàn toàn phụ thuộc vào tài năng, năng khiếu, niềm đam mê văn học của mỗi con người</p> <p>8.2 Cơ quan soạn thảo tiếp thu</p>

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THỦ, GIẢI TRÌNH
		nhận định với các chính sách dự kiến đưa vào Nghị định không phát sinh thêm ngân sách và nhân lực, “không cần tăng thêm nguồn nhân lực” ở mục V. Mặt khác, nhận định này mâu thuẫn với đánh giá hạn chế trong Báo cáo đánh giá thực trạng hoạt động văn học: “Một số chính sách đầu tư kinh phí cho hoạt động văn học chưa đúng tầm, đúng mức, còn bất cập...” (trang 18)	
V. Dự kiến đề cương Nghị định về hoạt động văn học	1. Vấn đề chung	1.1 Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Đề nghị bổ sung chi tiết các Chương, Điều; bổ sung nội dung cụ thể về chính sách để thống nhất với Tờ trình.	1.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu
		1.2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Đề cương Nghị định đảm bảo phù hợp với các luật chuyên ngành liên quan như: Luật Xuất bản, Luật Báo chí, Luật Sở hữu trí tuệ...; bổ sung chính sách hỗ trợ, đầu tư đối với hoạt động văn học và việc quy định hành vi cấm trong dự thảo Nghị định.	1.2 Cơ quan soạn thảo tiếp thu
		1.3 Bộ Giáo dục và Đào tạo: Các chính sách cần có sự đánh giá chi tiết hơn nữa đối với các vấn đề về lợi ích của các giải pháp (đặc biệt là về kinh tế - xã hội), so sánh lợi ích của các giải pháp để lựa chọn phương án phù hợp; đánh giá rõ ràng, cụ thể hơn về tính dự báo, tính khả thi.	1.3 Cơ quan soạn thảo tiếp thu
		1.4 Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hà Nội: Cần nghiên cứu bố cục lại các chương cho hợp lý, Chương II đang quy định rất nhiều nội dung với 14 Điều, Chương III chỉ có 1 nội dung với 3 Điều.	1.4 Cơ quan soạn thảo tiếp thu và giải trình như sau: Nội dung các Điều quy định tại dự thảo Nghị định phải phù hợp với nội dung của Chương, vì vậy số lượng Điều trong mỗi Chương có thể ít hoặc nhiều.
		1.5 Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng: nghiên cứu bổ sung các mục tiêu chính sách về các nội dung: Xây dựng, phát triển đội ngũ người viết văn trẻ, tâm huyết, dám viết, dám sáng tạo những tác phẩm nghệ thuật đặc sắc, có phong cách riêng; Chú trọng lĩnh vực văn học dành cho thiếu nhi.	1.5 Về vấn đề này, Cơ quan soạn thảo tiếp thu và giải trình như sau về việc phát triển đội ngũ người sáng tác hiện nay đã và đang thực hiện tại các Trường Đại học có chuyên ngành về văn học thông qua việc thu hút các đội ngũ sáng tác thông qua đề án, chương trình đào tạo Tài năng.

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	2. Những quy định chung	<p>2.1 Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang: Cần bổ sung Điều Khoản về mục tiêu phát triển văn học để làm căn cứ hoạch định các chính sách về văn học được cụ thể rõ ràng hơn. Bổ sung một chương riêng về phát triển thị trường văn học, trong đó bao gồm các hoạt động về môi giới, mua bán chuyển nhượng bản quyền, tài trợ xã hội hoá trong hoạt động văn học.</p> <p>2.2 Sở Văn hoá và Thể thao tỉnh Nghệ An: Đề nghị cụ thể hơn những hành vi nghiêm cấm trong hoạt động văn học. Để tránh khuynh hướng chung chung làm thu chột sự sáng tạo, nên tạo môi trường mở, thông thoáng cho sự sáng tạo cho văn học nghệ thuật.</p>	<p>2.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu và giải trình như sau: Về vấn đề này đã được thể hiện trong Luật Xuất bản, Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Bản quyền</p> <p>2.2 Về vấn đề này, cơ quan soạn thảo tiếp thu, bổ sung trong quá trình xây dựng Nghị định.</p>
	3. Về phổ biến văn học trên không gian mạng	3.1 Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị (Điều 28) có đề cập đến trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước như sau: <i>“Cơ quan quản lý nhà nước có liên quan thực hiện các biện pháp ngăn chặn, xử lý hành vi, vi phạm quy định của pháp luật”</i> . Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ vai trò, trách nhiệm cụ thể của các “cơ quan quản lý nhà nước có liên quan” và trong quá trình xây dựng Nghị định cần phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực này để tránh việc quy định sai về thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức nói trên.	3.1. Về vấn đề này, cơ quan soạn thảo sẽ tiếp thu trong các bước xây dựng Nghị định.
	4. Về các Điều trong dự thảo Nghị định	4.1 Bộ Tài chính: Đề nghị rà soát bỏ cụm từ <i>“hỗ trợ, đặt hàng sáng tác văn học”</i> vì Đặt hàng sáng tác văn học là phương thức để thực hiện chính sách hỗ trợ của Nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định về hoạt động văn học, mà được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng NSNN từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.	4.1 Cơ quan soạn thảo tiếp thu và giải trình như sau: Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, Tuy nhiên, chương trình đặt hàng sáng tác văn học sử dụng kinh phí của nhà nước đối với tác giả, tác phẩm sáng tác văn học, sáng tác lý luận, phê bình văn học chưa đạt kết quả như mong muốn, vẫn còn thiếu vắng tác phẩm văn học, tác phẩm lý luận, phê bình văn học có giá trị cao về tư tưởng nghệ

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>thuật do chưa quy định về tiêu chí lựa chọn tác giả, chủ đề sáng tác, quy trình, đề cương, hội đồng thẩm định, nghiệm thu tác phẩm đặt hàng sáng tác tác phẩm văn học, tác phẩm lý luận, phê bình văn học, đặc biệt đối với tác phẩm đặt hàng thực hiện nhiệm vụ chính trị của đất nước; căn cứ đặt hàng, quy trình đặt hàng của Nghị định số 23/2019 chưa được quy định cụ thể với việc đặt hàng sáng tác văn học, sáng tác lý luận, phê bình văn học có tính đặc thù riêng. Mặt khác, nhà văn được coi là một nghề có tính chất đặc thù cao cơ quan soạn thảo cho rằng việc đặt hàng sáng tác các tác phẩm văn học được quy định tại Nghị định là phù hợp.</p>
		<p>4.2 Bộ Công an: Tại Điều 1 Phạm vi điều chỉnh có hoạt động lý luận, phê bình văn học, trong nội dung Nghị định lại chưa có nội dung này.</p>	<p>4.2 Cơ quan soạn thảo tiếp thu sẽ bổ sung trong quá trình xây dựng Nghị định</p>
		<p>4.3 Ban Kinh tế Trung ương: Bổ sung quy định về các thể loại, tác phẩm văn học nào để đầu thầu, nhà nước đặt hàng sáng tác, nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện liên quan đến cá nhân, tổ chức; vấn đề lựa chọn Ban giám khảo, Hội đồng chuyên môn đánh giá các tác phẩm; vấn đề khuyến khích sáng tác các tác phẩm văn học.</p>	<p>4.3 Cơ quan soạn thảo tiếp thu sẽ bổ sung trong quá trình xây dựng Nghị định</p>
		<p>4.4 Hội Người cao tuổi: Đề nghị xem xét bổ sung nội dung bảo tồn và phát huy văn học truyền thống dân tộc. Bổ sung nội dung Người cao tuổi tham gia vào hoạt động gìn giữ, phát huy các giá trị văn học truyền thống của các dân tộc thiểu số.</p>	<p>4.4 Cơ quan soạn thảo tiếp thu giải trình như sau: Việc tham gia vào hoạt động gìn giữ, phát huy các giá trị văn học truyền thống của các dân tộc thiểu số đã được quy định trong Luật Di sản văn hóa.</p>
		<p>4.5 Tổng Liên đoàn lao Việt Nam: Đề nghị bổ sung quy định về Lý luận, phê bình văn học với tư cách là không thể tách rời của các hoạt động động văn học.</p>	<p>4.5 Cơ quan soạn thảo tiếp thu sẽ bổ sung trong quá trình xây dựng Nghị định.</p>

CÁC VĂN BẢN GÓP Ý	NHÓM VẤN ĐỀ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		4.6 Ban Dân vận Trung ương: Cập nhật đầy đủ chính sách đã nêu như vấn đề bảo tồn phát huy văn học truyền thống, lý luận phê bình văn học.	4.6 Cơ quan soạn thảo tiếp thu sẽ bổ sung trong quá trình xây dựng Nghị định
		4.7 Ban Tuyên giáo Trung ương: Nên ban hành chính sách cụ thể và hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động này thay vì trực tiếp tổ chức.	4.7 Cơ quan soạn thảo tiếp thu và trình như sau: Việc trực tiếp tổ chức các hoạt động sẽ giúp cơ quan quản lý có cơ sở đánh giá cụ thể, nhằm xây dựng cơ chế chính sách phù hợp với hoạt động thực tiễn về văn học.
		4.8 Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Ninh: Tại Khoản 2 Điều 11 dự thảo Nghị định, vì quy mô khu vực phải có ít nhất từ 02 tỉnh trở lên do vậy đề nghị sửa “quy mô khu vực do Hội Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam”; Quy mô các tỉnh do Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hoá và Thể thao.	4.8 Cơ quan soạn thảo tiếp thu sẽ bổ sung trong quá trình xây dựng Nghị định
		4.9 Sở Văn hoá và Thể thao Hải Phòng: Tại Khoản 2 Điều 11 dự thảo Nghị định, vì quy mô khu vực phải có ít nhất từ 02 tỉnh trở lên do vậy đề nghị sửa “quy mô khu vực do Hội Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam”; Quy mô các tỉnh do Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hoá và Thể thao.	4.9 Cơ quan soạn thảo tiếp thu sẽ bổ sung trong quá trình xây dựng Nghị định
		4.10 Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Long An: Tại Điều 4 đề nghị bổ sung việc đa dạng hoá nguồn lực hỗ trợ sáng tác trong đó chú trọng xây dựng quỹ đầu tư sáng tác do các hội chuyên ngành văn học nghệ thuật quản lý để hỗ trợ tác giả, đặc biệt là đối với khu vực vùng sâu, vùng xa và biên giới hải đảo dân tộc thiểu số; Điều 18 Bổ sung thành phần văn nghệ sĩ tự do được tham gia vào mô hình trại sáng tác.	4.10 Cơ quan soạn thảo tiếp thu sẽ bổ sung trong quá trình xây dựng Nghị định